**TRƯỜNG THCS NGUYỄN VĂN CỪ**

**NGỮ VĂN LỚP 9 - HỌC KÌ II**

**TUẦN 24 (06/4-11/4/2020)**

**TẬP LÀM VĂN**

***LIÊN KẾT CÂU VÀ LIÊN KẾT ĐOẠN VĂN***

Để bài học thêm hiệu quả, các em có thể tải đường link theo địa chỉ sau:

Web: <https://www.youtube.com/watch?v=kBxkLLlb0-Y>

**Sau đây là kiến thức bài học cần nhớ:**

**I. Khái niệm liên kết**

***1) Đoạn văn***

*\*Bàn về vấn đề*: cách người nghệ sĩ phản ánh thực tại

\*Mối quan hệ về nội dung giữa các câu được thể hiện bằng các phép liên kết

- Lặp từ vựng: *tác phẩm*

- Phép liên tưởng: *tác phẩm, nghệ sĩ*

- Phép thế:

+ Dùng từ “*anh”* thay thế cho “*nghệ sĩ*”.

+ Dùng cụm từ “*cái đã có rồi*” thay thế cho cụm từ “*những vật liệu mượn ở thực tại”.*

+ Phép nối: dùng quan hệ từ “*nhưng”.*

**2. Ghi nhớ (học thuộc, sgk/43).**

**II. Luyện tập**

**Bài tập 1:**

Chủ đề của đoạn văn:

Khẳng định năng lực trí tuệ của con người Việt Nam và quan trọng hơn là những hạn chế cần khắc phục. Đó là những thiếu hụt về kiến thức, khả năng thực hành và sáng tạo yếu là do cách học chay, học vẹt nặng nề

-Trình tự sắp xếp hợp lý của các ý trong các câu:

+ *Mặt mạnh của trí tuệ Việt Nam.*

*+ Những điểm hạn chế.*

*+ Cần khắc phục hạn chế để đáp ứng sự phát triển của nền kinh tế mới.*

***Bài tập 2***

Hs tự tìm các phép liên kết.

**Bài tập làm thêm**

**1. Xác định các phương tiện liên kết đồng nghĩa trong các đoạn trích sau và biết giá trị tu từ của chúng.**

*Một hồi chuông vừa dứt. Màn kéo lên. Một tràng vỗ tay đôm đốp như táo nổ hoan nghênh ông chúa khôi hài. Anh Tư Bền lững thững bước ra.*

(Nguyễn Công Hoan)

*Châu Ro ơi, xa rừng quê núi cũ,*

*Từ nơi đây buồn lắm phải không anh.*

*Người Thượng già đương mải ngỗ xa xanh,*

*Với đôi mắt dại khờ trong tuyệt vọng.* (Tố Hữu)

**2. Xác định phương tiện liên kết bằng từ vựng cụ thể trong các trường hợp sau:**

a).  *Gà lên chuồng từ lúc nãy. Hai bác ngan cũng đã ì ạch về chuồng rồi. Chỉ duy nhất có hai chú ngỗng vẫn tha thẩn đứng giữa sân.* (Tô Hoài)"

b). *Nhà thơ sẽ thấy con chó sói độc ác mà cũng khổ sở, tuy trộm cướp dây nhưng thường bị mắc mưu nhiều hơn, Nhà thơ hiểu rằng những tật xấu của chó sói là do nó vụng về, vì chẳng có tài trí gì, nên nó luôn đói meo, và vì đói nên nó hoá rồ. Ông để cho Bưu - phông dựng một vở bi kịch về sự độc ác còn ông dựng một vở hài kịch về sự ngu ngốc.* (H.Lit - Ten)

a).      *Hoan hô anh Giải phóng quân*

*Kinh chào anh, con người đẹp nhất!*

*Lịch sử hôn Anh chàng trai chân đất*

*Sống hiên ngang, bất khuất trên đời*

*Như Thạch Sanh của thế kỉ hai mươi...*

(Tố Hữu)

b). *Nó cười rúc rích rồi trở mình một cái, ngáy khò khò luôn. Ông Sồt không ngủ, nằm cân nhắc một lúc nữa.* (Phan Tứ)./.

**TẬP LÀM VĂN**

**CÁCH LÀM BÀI NGHỊ LUẬN VỀ**

**MỘT VẤN ĐỀ TƯ TƯỞNG, ĐẠO LÍ**

Để bài học thêm hiệu quả, các em có thể tải đường link theo địa chỉ sau:

Web: <https://www.youtube.com/watch?v=7Wa2fJLq2DY>

**Sau đây là kiến thức bài học cần nhớ:**

**I. Đề bài nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lí**.

***1. Điểm giống nhau giữa các đề bài (sgk)***

- Nghị luận về một vấn đề tư tưởng, đạo lí.

- Đề 1, 3, 10: có mệnh lệnh làm bài.

- Các đề còn lại: đề mở, yêu cầu người viết lấy tư tưởng, đạo lí làm nhan đề để viết, vận dụng các phương pháp giải thích, chứng minh, bình luận, phân tích, … các tư tưởng đạo lí trong đề để bày tỏ suy nghĩ của mình.

***2. Đề bài tương tự***

(1) Suy nghĩ về câu tục ngữ: “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây”.

(2) “Lá lành đùm lá rách”.

(3) “Đi một ngày đàng, học một sàng khôn”.

(4) HS tự điền

(5) HS tự điền

(6) HS tự điền

**II. Cách làm bài nghị luận về một vấn đề tư tưởng, đạo lí**

***Đề bài: Suy nghĩ của em về lòng biết ơn thầy cô giáo.***

**Dàn ý đại cương**

***a. Mở bài:***

- Giới thiệu lòng biết ơn thầy cô giáo.

- Nêy ý nghĩa khái quát về lòng biết ơn.

***b. Thân bài:***

- Giải thích: Thế nào là lòng biết ơn?

+ Nhớ về công lao, kính trọng, yêu quý thầy cô, …

+ Ra sức học tập để đền đáp công ơn của thầy cô.

- Một số tấm gương tiêu biểu:

+ Người học trò Phạm Sư Mạnh và thầy giáo Chu Văn An.

+ Dẫn chứng từ thơ văn, trong cuộc sống

+ Cách thể hiện lòng biết ơn:

+ Việt Nam có một ngày dành riêng cho thầy cô, là dịp để:

(**.**) Thể hiện lòng kính trọng, lòng biết ơn của thầy cô: 20 – 11.

(**.**) Đền đáp công ơn thầy cô bằng một số hành động cụ thể: học tập, lao động tốt.

(**.**) Tự hứa với chính mình: phải luôn luôn ghi nhớ công ơn của thầy cô.

- Nhận định đánh giá, mở rộng vấn đề:

+ Khẳng định vấn đề là đúng.

- Tại sao phải biết ơn thầy cô?

+ Vì thầy cô là người dạy dỗ, truyền đạt kiến thức.

+ Là cha/mẹ thứ hai của mình.

+ Là truyền thống đạo lí của dân tộc.

+ Người có lòng biết ơn sẽ nhận được điều gì tốt đẹp từ người khác.

+ Học sinh có trách nhiệm phải biết ơn thầy cô.

+ Phê phán thái độ sống vơ ơn.

***c. Kết bài:***

Khẳng định giá trị tốt đẹp của lòng biết ơn về thầy cô.

***\* Ghi nhớ (SGK/T54)***

**III. Luyện tập**

**\* Đề: Lập dàn ý cho đề: Tinh thần tự học.**

**Gợi ý:**

- Giải thích thế nào là học? Tự học là gì? Tinh thần tự học là gì?

- Biểu hiện của tinh thần tự học?

- Nhận định, đánh giá, mở rộng vấn đề:

+ Khẳng định vấn đề là đúng.

+ Tự học đem đến giá trị gì cho bản thân và mọi người?

+ Cần phân biệt tinh thần tự học tích cực với thái độ “tự học” mà không cần đến sự giúp đỡ của người khác.

+ Đối lập tinh thần tự học với thái độ học chây lười, dựa dẫm.

- Nhận thức, hành động của bản thân về tinh thần tự học.

**VĂN BẢN**

**VIẾNG LĂNG BÁC**

(Viễn Phương)

Để bài học thêm hiệu quả, các em có thể tải đường link theo địa chỉ sau:

Web: <https://www.youtube.com/watch?v=lWWaqmUDCBE>

**Sau đây là kiến thức bài học cần nhớ:**

**I. Giới thiệu chung**

***1. Tác giả***

***2. Tác phẩm***

***3. Kết cấu (SGK): bốn phần.***

**II. Tìm hiểu văn bản**

**\* Khái quát toàn bài (mạch cảm xúc):**

Bài thơ gồm bốn khổ thơ trôi chảy theo mạch cảm xúc của nhà thơ khi vào lăng bác. Hai khổ thơ đầu diễn tả cảm xúc của nhà thơ khi ở ngoài lăng, khổ 3 diễn tả xúc động cảm nhận của nhà thơ khi đứng bên linh cữu Bác và cuối cùng là ước nguyện hóa thân để được gần bên Bác kính yêu.

**1. Cảm xúc của tác giả trước cảnh vật ở bên ngoài lăng (khổ 1)**

- *Hàng tre bát ngát* hiện trong sương sớm → như cảm xúc nhạt nhòa của nhà thơ khi mới bước chân vào “cõi Bác xưa”.

→ Với cách nói ẩn dụ “hàng tre bát ngát”, biểu tượng của sức sống bền bỉ, dẻo dai, kiên cường, bất khuất của dân tộc Việt Nam.

+ Từ cảm thán “ôi” → trực tiếp bộc lộ niềm xúc động của nhà thơ trước hình ảnh hàng tre bên lăng Bác.

→ Hàng tre gắn với từ Việt Nam trong nghệ thuật nhân hóa, liên tưởng gợi nhiều ý nghĩa → tre gợi hình ảnh gần gũi và bình dị của làng xóm, quê hương; tre là biểu tượng của dân tộc VN kiên trung bất khuất → tất cả đang hội tụ bên Người.

**2. Cảm xúc trước cảnh đoàn người xếp hàng vào viếng (khổ 2)**

- Mặt trời thực khiến nhà thơ liên tưởng tới Bác Hồ. Bác cũng như mặt trời vĩ đại – soi đường dẫn lối cho dân tộc VN. Hình ảnh ẩn dụ ấy ẩn chứa lòng tự hào, lòng biết ơn cùng sự tôn kính vô hạn của tác giả trước tầm vóc vĩ đại và công lao to lớn của Bác.

- Hình ảnh ẩn dụ “dòng người”, “tràng hoa” diễn tả tình cảm thương nhớ và tấm lòng thành kính của nhân dân đối với Bác.

- Câu thơ chín chữ nối dài, trang trọng thành kính như dòng cảm xúc khó ngăn cách.

**⇒** Chưa vào trong lăng, nhưng hình ảnh bình dị và xúc động nơi “cõi Bác xưa” đã khiến nhà thơ khó ngăn dòng cảm xúc. Đó là cảm xúc xuất phát từ trái tim của đứa con xa về thăm Bác Hồ. Vị cha chung của dân tộc Việt Nam.

**3. Niềm xúc động của nhà thơ khi đứng trước Bác (khổ 3)**

**-** Khung cảnh và không khí thanh tĩnh như ngưng kết cả thời gian và không gian ở bên trong lăng Bác được nhà thơ gợi tả rất đạt…

- Diễn tả rất chính xác và tinh tế sự yên tĩnh, trang nghiêm và ánh sáng dịu nhẹ trong lăng.

- Bác như đang ngủ, một giấc ngủ bình yên sau bao nhiêu lo toan bộn bề việc nước…

- Vầng trăng sang dịu hiền là hình ảnh ẩn dụ liên tưởng sang tạo gợi nhiều ý nghĩa → gợi đến tâm hồn cao đẹp, trong sáng của Bác.

- Hình ảnh ẩn dụ “trời xanh” → Bác còn sống mãi với non sông đất nước. Nhà thơ vẫn đau đớn, xót xa vì sự ra đi của Bác.

⇒ Khổ thơ thứ 3 cho người đọc cảm nhận thêm vẻ đẹp tâm hồn HCM và nỗi tiếc thương vô hạn của tác giả và nhân dân trước sự ra đi của người.

**4. Tâm trạng lưu luyến của tác giả trước lúc ra về (khổ 4)**

 - Điệp ngữ “muốn làm” thể hiện niềm tha thiết muốn được ở mãi bên Bác, canh giấc ngủ ngàn thu cho bác.

- Nhịp thơ nhanh, dồn dập nhiều hình ảnh liên tiếp thể hiện tâm trạng lưu luyến của nhà thơ khi muốn được ở mãi bên Bác.

⇒ Nhà thơ đã thể hiện được niềm xúc động, tự hào thành kính xen lẫn niềm tiếc thương vô hạn của mình và của nhân dân khi vào lăng viếng Bác.

**III. Tổng kết** (Ghi nhớ, SGK/60)

**1. Nghệ thuật**

- Thể thơ tám chữ nhưng cũng có những câu bảy, chín chữ, nhịp chậm.

- Hình ảnh thơ: nhiều sáng tạo, kết hợp tả thực với các biện pháp ẩn dụ và biểu tượng.

- Giọng điệu: phù hợp với nội dung, tình cảm, cảm xúc.

**2. Nội dung** (Ghi nhớ, SGK/60)

**IV. Luyện tập**

1. Đọc thuộc lòng bài thơ “Viếng lăng Bác”.

2. Nêu đôi nét về tác giả và xuất xứ, hoàn cảnh ra đời, mạch cảm xúc của bài thơ.

3. Nêu nghệ thuật và ý nghĩa của bài thơ./.

**TẬP LÀM VĂN**

**NGHỊ LUẬN VỀ TÁC PHẨM TRUYỆN**

**(HOẶC ĐOẠN TRÍCH)**

Để bài học thêm hiệu quả, các em có thể tải đường link theo địa chỉ sau:

Web: <https://www.youtube.com/watch?v=vnC2pH8dVhY>

**Sau đây là kiến thức bài học cần nhớ:**

**I. Tìm hiểu đề bài nghị luận về tác phẩm truyện (hoặc đoạn trích)**

***1. Ví dụ: sách giáo khoa***

***- Vấn đề nghị luận:*** Những phẩm chất, đức tính đẹp đẽ, đáng yêu của anh thanh niên trong “Lặng lẽ SaPa” của Nguyễn Thành Long.

***- Nhan đề thích hợp:*** Một vẻ đẹp nơi Sa Pa lặng lẽ, Sức mạnh của niềm đam mê, …

***- Tóm tắt các luận điểm:***

(1) Lòng yêu đời, yêu nghề, có tinh thần trách nhiệm trong công tác.

(2) Lòng hiếu khách, sự quan tâm đến người khác.

(3) Sự khiêm tốn.

***- Các luận điểm:***

+ Đoạn 1: Dù được miêu tả nhiều hay ít, … khó phai mờ”.

+ Đoạn 2: Trước tiên, nhân vật … của mình”.

+ Đoạn 3: Nhưng anh thanh niên … chu đáo”

+ Đoạn 4: Công việc vất vả … khiêm tốn”

+ Đoạn 5: Cuộc sống của chúng ta … đáng tin yêu”

***- Để khẳng định luận điểm*** người viết đã lập luận vấn đề bằng cách dẫn dắt, phân tích, chứng minh với các dẫn chứng cụ thể trong tác phẩm để làm sáng tỏ luận điểm.

***2. Ghi nhớ (học thuộc, SGK/63)***

**II. Luyện tập (63,64) học sinh tự làm bài./.**

**TẬP LÀM VĂN**

**CÁCH LÀM BÀI NGHỊ LUẬN VỀ TÁC PHẨM TRUYỆN**

**(HOẶC ĐOẠN TRÍCH)**

Để bài học thêm hiệu quả, các em có thể tải đường link theo địa chỉ sau:

Web: <https://www.youtube.com/watch?v=c-gdeavFoSg>

**Sau đây là kiến thức bài học cần nhớ:**

**I. Đề bài nghị luận về tác phẩm truyện (hoặc đoạn trích)**

***a. Vấn đề nghị luận***

**Đề 1:** Nghị luận về “thân phận người phụ nữ trong xã hội cũ” → thuộc kiểu nghị luận về chủ đề của tác phẩm.

**Đề 2:** Nghị luận về “diễn biến cốt truyện” → nghị luận tác phẩm.

**Đề 3:** Nghị luận về “thân phâïn Thúy Kiều” → nghị luận nhân vật.

**Đề 4:** Nghị luận về “đời sống tình cảm gia đình trong chiến tranh” → nghị luận về một vấn đề trong tác phẩm.

b. Điểm khác nhau giữa đề yêu cầu phân tích và đề yêu cầu su nghĩ.

- Đề yêu cầu phân tích: người viết phân tích nội dung và nghệ thuật của tác phẩm để cuối cùng nêu ra nhận xét.

- Đề nêu yêu cầu suy nghĩ: người viết sẽ trình bày ý kiến, nhận xét của mình về tác phẩm trên cơ sở một tư tưởng, một góc nhìn nào đó.

**II. Các bước làm bài nghị luận về tác phẩm truyện (hoặc đoạn trích).**

**Đề:** ***Suy nghĩ về nhân vạt Ông Hai trong truyện ngắn “Làng” của Kim Lân.***

***a. Tìm hiểu đề và tìm ý:***

***- Tìm hiểu đề:***

 Yêu cầu: Nghị luận về nhân vật ông Hai trong tác phẩm “Làng”.

**-** ***Tìm ý:***

+ Phẩm chất điển hình của ông Hai: tình yêu làng gắn bó, hòa quyện với lòng yêu nước.

 + Tình huống bộc lộ tình yêu làng, yêu nước: nghe tin làng Chợ Dầu theo giặc.

+ Tình cảm: là nét mới trong đời sống tinh thần của người nông dân trong cuộc kháng chiến chống Pháp.

+ Các chi tiết nghệ thuật (tâm trạng, lời nói, cử chỉ, hành động…) chứng tỏ tình yêu làng, yêu nước.

***c. Lập dàn bài (SGK).***

***3. Viết bài:***

***4. Đọc lại bài viết và sửa chữa***

**II. Ghi nhớ *(học thuộc, SGK/68)***

**III. Luyện tập./.**

*- Cô chúc các em học tập hiệu quả -*